

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ DUYÊN HẢI
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2023/HS-ST
Ngày 29-12-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DUYÊN HẢI, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Tấn Thanh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Văn Nước

Ông Phạm Phi Long

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Chăm – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn T Sĩ - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai theo hình thức trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số: 31/2023/TLST-HS ngày 20 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2023/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 12 năm 2023 đối với:

- Bị cáo Nguyễn T K, sinh năm 1987. Nơi sinh: tỉnh Trà Vinh. Nơi đăng ký thường trú: Khóm A, thị trấn C, huyện CT, tỉnh Trà Vinh. Chỗ ở: Đang chấp hành án tại Trại giam B, thuộc khóm A, phường B, thị xã D, tỉnh Trà Vinh. Nghề nghiệp: Đang chấp hành án; trình độ văn hóa: 02/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không có; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1942 (chết) và bà Châu Thị L, sinh năm 1949; Vợ, con : Không có; Tiền án: 06 lần; Tiền sự: Không có. Bị cáo bị tạm giam tại nhà tạm giữ công an thị xã Duyên Hải từ ngày 29/8/2023 cho đến nay (có mặt tại phiên tòa).

- Bị hại: Ông Lê Quốc T, sinh ngày 17/7/1986, trú tại: số 25 đường số 5, khu tái định cư T, Khu vực 1, Phường A, quận N, thành phố Cần Thơ. Hiện đang chấp hành án tại Trại giam B (Có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Cáo trạng số: 40/CT-VKS-HS ngày 20 tháng 10 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh truy tố bị cáo Nguyễn T K về tội “Cố ý gây thương tích” theo các điểm a, g khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 (Bộ luật hình sự năm 2015). Hành vi bị truy tố của bị cáo như sau: Vào khoảng 06 giờ 15 phút ngày 12/6/2023, tại khu buồng giam I.3-I.4 gồm đội phạm nhân số 08,10,12 phân trại số 02 Trại giam Bến Giá, thuộc khóm 2, Phường 2, thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh. Do có mâu thuẫn trong sinh hoạt nên trong lúc xếp hàng tập trung chờ xuất công lao động thì phạm nhân Nguyễn T K đang chấp hành án tại đội phạm nhân số 12 dùng cục đá có kích thước (10 x 7 x 4) cm để vào phần lưng áo chế độ được cấp phát (áo sọc trắng đen của phạm nhân), dùng tay phải nắm phần vải bọc bên ngoài cục đá đánh 04 cái vào phần đầu của phạm nhân Lê Quốc T cũng là phạm nhân đội số 12 gây thương tích.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 209/2023/KLTTCT-TTPY ngày 26/06/2023 của Trung tâm pháp y về thương tích của Trung tâm pháp Y sở Y tế tỉnh Trà Vinh, kết luận:

- Sẹo nhỏ vùng trán phải: Tỷ lệ 03% (Ba phần trăm)
- 02 Sẹo nhỏ vùng giữa đỉnh đầu: Tỷ lệ 02% (Hai phần trăm)
- Sẹo nhỏ vùng thái dương đỉnh phải: Tỷ lệ 01% (Một phần trăm)
- Sẹo nhỏ vùng đỉnh chẩm phải: Tỷ lệ 01% (Một phần trăm)
- Viêm quanh móng ngón 5 tay phải- móng tay đổi màu: Tỷ lệ 01% (Một phần trăm).

Kết luận chung: Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y Tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Lê Quốc T là 08% (Tám phần trăm) theo nguyên tắc cộng tại Thông tư.

Cơ chế hình thành vết thương trên người nạn nhân Lê Quốc T là:

- Do ngoại lực tác động trực tiếp
- Vật gây ra thương tích trên là vật tày cứng
- Hướng từ trên xuống, từ phải sang trái.

Trong phần xét hỏi tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo và thừa nhận toàn bộ hành vi cố ý gây thương tích cho bị hại Lê Quốc T như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duyên Hải mô tả và truy tố.

Trong phần tranh tụng tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn T K như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duyên Hải, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hình phạt: Đề nghị áp dụng các điểm a, g khoản 1 điều 134, điều 38, điểm s khoản 1 điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn T K từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra và trong đơn xin xét xử vắng mặt, bị hại Lê Quốc T yêu cầu bị cáo Nguyễn T K bồi thường tiền tổn thất tinh thần là 10 tháng lương cơ sở bằng 18.000.000 đồng. Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn T K tự nguyện đồng ý bồi thường tiền tổn thất tinh thần cho bị hại là 18.000.000 đồng nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận và xem xét.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên tịch thu, tiêu huỷ: 01 cục đá có kích thước (10 x 07 x 04)cm, trong lượng 400g, được để vào phần lưng áo chế độ phạm nhân có kích thước (5,4cm x 5,4 cm).

Khi được nói lời sau cùng, bị cáo Nguyễn T K tỏ ra hối hận và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn T K đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi cố ý gây thương tích cho bị hại Lê Quốc T vào ngày 12/06/2023 tại Trại giam Bến Giá. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại với Cơ quan điều tra, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản thu giữ vật chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ căn cứ để kết luận được bị cáo Nguyễn T K đã thực hiện hành vi cố ý gây thương tích cho bị hại Lê Quốc T. Tỷ lệ thương tật của bị hại theo Kết luận giám định có tổng tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 08%. Tuy nhiên, bị cáo gây thương tích cho bị hại bằng hung khí nguy hiểm (cục đá kích thước (10 x 07 x 04) cm, trong lượng 400g) trong thời gian chấp hành án tại Trại giam Bến Giá. Vì vậy, đã có đầy đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn T K phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo các điểm a, g khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duyên Hải truy tố bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2] Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử cũng đã thẩm tra các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử và thấy rằng các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều đúng quy định pháp luật. Những người tham gia tố tụng không khiếu nại hay có ý kiến nào khác phản đối các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Vì vậy, các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[3] Hành vi cố ý gây thương tích của bị cáo Nguyễn T K là hành vi bị pháp luật cấm, không chỉ xâm hại sức khỏe của bị hại Lê Quốc T mà còn gây mất an ninh trật tự tại Trại giam Bến Giá. Trong thời gian chấp hành án tại Trại

giam Bến Giá, đáng lẽ bị cáo phải biết học tập, lao động và cải tạo tốt để sớm hoà nhập cộng đồng, sống có ích cho gia đình và xã hội, trái lại bị cáo còn thể hiện thái độ xem thường pháp luật, gây thương tích cho người khác là phạm nhân đang chấp hành án tại Trại giam Bến Giá. Hành vi của bị cáo là rất đáng lên án. Bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi do bị cáo gây ra.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong quá trình nghị án, Hội đồng xét xử đã xem xét hết các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo phạm tội trong thời gian chấp hành án do phạm tội Trộm cắp tài sản nên bị cáo có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[5] Về nhân thân: Bị cáo Nguyễn Thanh T có nhân thân xấu. Bị cáo có 6 tiền án. Hiện đang phải chấp hành án tại Trại giam Bến Giá.

[6] Về hình phạt: Mức hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị áp dụng đối với bị cáo Nguyễn T K là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo trên cơ sở có xem xét đến tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự thoả thuận của bị cáo Nguyễn T K đồng ý bồi thường cho bị hại Lê Quốc T số tiền tổn thất tinh thần là 18.000.000 đồng theo yêu cầu của bị hại.

[8] Về xử lý vật chứng: Chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên về xử lý vật chứng do phù hợp quy định của pháp luật.

[9] Về án phí: Bị cáo Nguyễn T K không thuộc trường hợp được miễn nộp án phí, giảm án phí và không thuộc trường hợp không phải nộp án phí nên phải chịu án phí theo quy định của pháp luật. Bị cáo Nguyễn T K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng và án phí dân sự sơ thẩm là 900.000 đồng

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn T K phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Về hình phạt:

Áp dụng các điểm a, g khoản 1 điều 134, điều 38, điểm s khoản 1 điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn T K 01 năm 08 tháng tù.

Áp dụng Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017, tổng hợp hình phạt 01 năm 08 tháng tù mà bị cáo bị xử phạt về tội “Cố ý gây thương tích” với hình phạt 05 năm tù mà bị cáo bị xử phạt về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án hình sự sơ thẩm số 14/2022/HS-ST ngày 14/3/2022 của Toà án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh. Tổng hình phạt tù bị cáo phải

chấp hành là 06 năm 08 tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12/9/2021.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều 584, 585, 586, 590 của Bộ luật Dân sự năm 2015, buộc bị cáo Nguyễn T K bồi thường cho bị hại Lê Quốc T số tiền tổn thất tinh thần là 18.000.000 đồng.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên tịch thu, tiêu huỷ: 01 cục đá có kích thước (10 x 07 x 04)cm, trong lượng 400g, được để vào phần lưng áo chế độ phạm nhân có kích thước (5,4cm x 5,4 cm).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; căn cứ điểm a, c khoản 1 điều 23, điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn T K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng và phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 900.000 đồng.

Bị cáo Nguyễn T K có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại Lê Quốc T vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Trà Vinh;
- VKSND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND TX.Duyên Hải;
- Chi cục THADS TX.Duyên Hải;
- CQTHAHS Công an TX.Duyên Hải;
- CQĐT Công an thị xã Duyên Hải;
- UBND TT Châu Thành, huyện Châu Thành;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Tấn Thanh